

| | |
|-------------------------|-------|
| <i>Bufexamax</i> | 250mg |
| <i>Bismuth subgalat</i> | 100mg |
| <i>Titanium dioxid</i> | 100mg |
| <i>Lidocain</i> | 10mg |

Chỉ định : Trí độ 1 và 2. Rách nứt, nề hậu môn. Viêm sùi các búi trĩ cấp và慢. Viêm hậu môn đại tràng.

Liều dùng : Tốt nhất, sau đại tiện dùng 1 viên/lần x 2 lần/ngày. Bệnh thuyên giảm dùng 1 viên/ngày. Nên dùng tiếp 8-10 ngày khi đã hết triệu chứng.

Chống chỉ định : Mẫn cảm với 1 thành phần của thuốc.

Lưu ý : Tránh dùng nếu đang điều trị giang mai, lao.

Cản nhắc lợi hại khi dùng cho người mang thai và trẻ em.

Có thể có hiện tượng khó chịu tại chỗ (nóng, đỏ, ngứa)

Maxepa (Pháp và Hàn Quốc)

Dạng thuốc : Viên nang mềm gelatin chứa 1g dầu tự nhiên thịt cá đã chuẩn độ theo các dẫn xuất acid béo chưa no ômêga 3 (30%), trong đó có : acid eicosapentaeicoic (EPA) 180mg acid docosahexaenoic (DHA) 1.20mg và aliphaticcerol acetat 1,75mg (2UI)

Tác dụng : Dầu thịt cá chứa nồng độ cao các acid béo chưa no ở nhóm ômêga 3 (30%) dưới dạng tự nhiên là các triglycerid như : EPA (18%) và DHA (12%) - Trên lâm sàng thuốc này giảm rõ rệt các nồng độ triglycerid ở huyết tương và đồng thời có sự tăng HDL - cholesterol. Cơ chế của hiệu lực trên chưa được hoàn toàn biết rõ rất có thể là do cơ chế quá trình tống hợp VLDL

Chỉ định : Như ciprofibrat. Theo cách phân loại của Fredrikson chủ yếu là các tăng triglycerid - huyết tip I & II, các tip III và IV.

Liều dùng : Ngày 3 lần, mỗi lần 2 viên.

Chống chỉ định : Mẫn cảm với một thành phần của thuốc.

Lưu ý : Nếu có tăng ở mức vừa phải thời gian chảy máu, cần theo dõi ở những người điều trị bằng thuốc chống đông và điều chỉnh liều dùng.

Megamag (Pháp)

Dạng thuốc : Viên nang Mg ascorbo-aspartat 375mg.

Tác dụng : Chống suy nhược.

Chỉ định : Suy nhược cơ thể.

Liều dùng : Người lớn ngày uống 4-6 viên.

Trẻ em dưới 10 tuổi, uống 2-3 viên/ ngày.

Lưu ý : Tránh dùng chung với calci.

Mégesthényl (Pháp)

Dạng thuốc : Ông thuốc uống 5ml chứa 438mg acid ribonucleic và 258,34mg Mn gluconat, dihydrat.

Chỉ định : Chứng suy nhược chức năng.

Liều dùng : Người lớn 1-2 ông, trước bữa ăn, hòa vào cốc nước.

Melagemina (Cuba)

Dạng thuốc : Thuốc xịt (lọ 235ml) dung dịch nước cồn 50% cao rau thai người.

Tác dụng : Do thúc đẩy sản sinh ra các melanin bào, thuốc tăng cường quá trình tổng hợp melanin.

Chỉ định : Bệnh bạch biến và những trường hợp mất sắc tố ở da do vết bóng, vết loét do tia phóng xạ...

Liều dùng : Ngày bôi 3 lần vào các giờ sau : 8 giờ sáng, xát nhẹ trong 5 phút ; 14 giờ bôi 1 lần như trên ; 21 giờ, bôi 1 lần nữa, nhưng không xát nhẹ, rồi đem chiếu chỗ da bôi thuốc vào tia hồng ngoại (hoặc đem phơi nắng trực tiếp vào hồi 12 hoặc 13 giờ)

Melibycin (Hàn Quốc)

Dạng thuốc : Viên nang chứa 250mg cao Melilotus (tương ứng với 2,7mg coumarin). Ông tiêm 2ml chứa 100mg cao nói trên (ứng với 1mg coumarin).

Tác dụng : Chống viêm, phù nề.

Chỉ định : Sưng do chấn thương, tr.

Ménoliane (Pháp)

Dạng thuốc : Viên nang chứa 50mg cao khô cồn nước Hamamelis, virginiana đã chuẩn độ về flavonoid, tanin và acid gallic.

Tác dụng : Bảo vệ thành mạch, gây co mao mạch và tĩnh mạch.

Chỉ định : Suy tĩnh mạch và đau tr.

Liều dùng : Ngày 1-3 viên, uống kèm 1 cốc nước.